

Bản án số: 61/2021/HS-ST
Ngày: 15-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hà Nam

Thẩm phán: Ông Mai Anh Tuấn

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thành
2. Ông Dương Mạnh Tuấn
3. Ông Đỗ Đức Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Ông Trần Việt Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 71/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Thị H**, sinh năm 1977; nơi sinh, ĐKHKT và cư trú: Xóm 3, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 6/12; con ông Hoàng Văn Đ (đã chết); con bà Cao Thị L (đã chết); gia đình có 05 anh, chị em, bị cáo là con thứ 2; chồng: Vũ Văn Nh (đã chết); Có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án: Ngày 24/12/2008 bị TAND tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm (bản án số 76/2008/HSST) xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (BL 256), (chưa được xóa án tích); Ngày 19/6/2012 bị TAND huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm (bản án số 47/2012/HSST) và ngày 21/8/2012 bị TAND tỉnh Nam Định xét xử (bản án số 73/2012/HSPT) xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Đánh bạc”, tổng hợp chung hình phạt đối với bản án sơ thẩm số 76/2008/HSST ngày 24/12/2008 của TAND tỉnh Nam Định là 03 năm 06 sáu tháng tù giam (phạm tội trong thời gian thử thách), (BL 276), (chưa được xóa án tích); Ngày 31/10/2013 bị TAND tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm (bản án số 51/2013/HSST) xử phạt 02 năm tù giam về tội “Đánh bạc”. tổng hợp chung hình phạt đối với bản án sơ thẩm số

73/2012/HSPT ngày 19/6/2012 của TAND tỉnh Nam Định là 05 năm 06 sáu tháng tù giam. Bị cáo chấp hành hình phạt tù đến ngày 29/8/2017 thì được trả tự do về địa phương (BL 290) (chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ ngày 15/3/2021, sau chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. “Có mặt”

Người bào chữa cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 76 BLTTHS 2015: Luật sư Mai Xuân Ch - Văn phòng Luật sư X - Đoàn Luật sư tỉnh Nam Định. “Có mặt”

Người làm chứng:

Anh Hoàng Thanh X. “Vắng mặt”

Người chứng kiến:

1. Chị Vũ Thị Th. “Vắng mặt”

2. Chị Hoàng Thị Th1. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết nhau từ trước, khoảng tháng 7/2018 Nguyễn Thị Ng dùng số điện thoại 0943416362 gọi điện vào số thuê bao của Hoàng Thị H là 0941468396 để hỏi mua 01 cây heroine về bán kiếm lời, H đồng ý và bảo khi nào có thì liên lạc với Ng sau. Sáng ngày 19/9/2018, H đến khu vực chợ G, huyện G, tỉnh Nam Định gặp một người phụ nữ (nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này), H đã hỏi người phụ nữ để mua 01 cây heroine, người phụ nữ đồng ý bán với giá là 26.000.000 đồng. H đồng ý mua và trả đủ 26.000.000 đồng cho người phụ nữ và nhận 01 túi nylon màu đen, H nhận và mở ra xem thì thấy bên trong có 01 túi nylon màu trắng bên trong túi nylon màu trắng có chứa chất bột dạng cục màu trắng, H biết đó là heroine. H cầm túi nylon đựng heroine mang về nhà cất giấu bên dưới chiếc gối trong phòng ngủ. Đến trưa ngày 19/9/2018, H điện thoại cho Ng bảo đã có heroine và giá 28.000.000 đồng. Ng đồng ý mua và bảo sẽ gặp nhau tại khu vực nhà H. Sau đó H mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Honda-Airblade màu ghi bạc của người quen (nhưng do lâu ngày không nhớ là mượn của ai) rồi đi một mình ra khỏi nhà để gặp Ng. H và Ng gặp nhau tại khu vực gần nhà H. Khi gặp nhau, Ng đưa cho H 28.000.000 đồng, H nhận và bỏ vào trong cốp dưới yên xe và đưa cho Ng túi nylon đựng 01 cây heroine nhưng Ng sợ không nhận mà bảo H mang đến khu vực gốc cây đề chợ G, xã G, huyện G để giao cho T vì Ng đã nhờ T cầm rồi. H đồng ý vì H cũng biết Trần Văn T và H tiếp tục đi xe máy đến điểm hẹn còn Ng đi xe máy một mình theo sau H. Khi gần đến khu vực gốc cây đề chợ G, xã G, huyện G, H nhìn thấy T đang đứng đợi, H đi xe máy tiến sát đến chỗ T đứng và kéo khẩu trang xuống dưới cằm, H đưa cho T túi nylon màu đen bên trong đựng 01 cây heroine và bảo T cầm cây heroine về cho Ng. T cầm túi nylon đựng 01 cây heroine treo vào móc xe máy. Khi H giao heroine cho T thì Ng dừng

xe cách đó khoảng 10 mét. Sau khi giao heroine cho T xong, H đi về nhà trả xe máy còn chiếc điện thoại có số sim 0941468396 H đã vứt đi (BL 229, 302-306, 309-314, 318-322).

Sau khi nhận 01 cây heroine từ H, T mang đến nhà Ng, T đưa cho Ng gói heroine, Ng mang vào nhà cất giấu, sau đó Ng lấy cân điện tử mua ở cửa hàng vàng chia nhỏ ra nhiều gói để bán lẻ. Khoảng 19h ngày 25/9/2018 Ng gọi điện cho T bảo T đến nhà Ng cầm 02 gói heroine bán cho khách với giá 6.000.000 đồng. T cầm 02 gói heroine trên đường mang đi bán thì bị phát hiện bắt giữ. Khoảng 20h45' ngày 25/9/2018, Ng đang ở nhà thì Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đến thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Ng đã tự giác giao nộp toàn bộ số heroine cho Cơ quan CSĐT (BL 118).

Bị cáo Hoàng Thị H khai: Sau khi bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định triệu tập làm việc, bị cáo lo sợ bị pháp luật xử lý nên đã đi khỏi địa phương, lang thang nhiều nơi, không có chỗ ở cố định. Đến tháng 9/2019 thì vào thành phố Hồ Chí Minh ở nhiều nơi khác nhau và làm thuê nhiều nghề, nhiều nơi khác nhau để mưu sinh. Bị cáo Hoàng Thị H cũng biết mình đang bị truy nã từ thông tin trên mạng xã hội. Đến ngày 15/3/2021, bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã (BL 175).

Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Thị H phù hợp với lời khai của Nguyễn Thị Ng, Trần Văn T về diễn biến giao dịch mua bán 01 cây heroine giữa H và Ng ngày 19/9/2018 và thừa nhận khối lượng 01 cây heroine đã mua bán có khối lượng là 43,450 gam (trong đó thu giữ tại nhà Ng là 36,400 gam heroine và thu giữ khi bắt giữ T là 7,050 gam), (BL 34, 35, 63, 64, 66, 66, 67) và phù hợp với các tài liệu điều tra do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã thu thập (BL 88; 92; 94-100; 224, 225).

Tại Bản cáo trạng số 46/CT-VKS-P1 ngày 13/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Hoàng Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Bị cáo Hoàng Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 3; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H từ 16 năm đến 16 năm 06 tháng tù, phạt tiền bổ sung đối với bị cáo từ 15 đến 20 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước. Ngoài ra đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư Mai Xuân Ch đã phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Hoàng

Thị H có nội dung: Nhất trí với tội danh, điều luật và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bổ đề bị cáo là người có công với cách mạng. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy đủ cơ sở xác định hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay và các tài liệu chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập nên đã đủ căn cứ kết luận. Ngày 19/9/2018, tại khu vực chợ xã G, huyện G, tỉnh Nam Định. Hoàng Thị H đã giao dịch mua 01 cây Heroine có tổng khối lượng là 43,450gam, của một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá là 26.000.000 đồng, sau đó đem bán cho Nguyễn Thị Ng với giá 28.000.000 đồng, kiếm lời 2.000.000 đồng. Sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 15/3/2021 thì bị bắt theo lệnh truy nã. Như vậy hành vi nêu trên của Hoàng Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, với tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 BLHS. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đối với bị cáo là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức về tác hại của ma túy là hiểm họa của mỗi gia đình và cộng đồng xã hội, là một trong các nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội xâm hại tới đạo đức và sức khỏe của con người, bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do động cơ tư lợi và hám lời nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội với tính chất tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh và trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra vụ án bị cáo Hoàng Thị H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra bản thân bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng. Vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 03 tiền án, chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; cho nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015.

[5] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy cần áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251 BLHS năm 2015 để xử phạt đối với bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm gương cho kẻ khác.

[6] Về hình phạt bổ sung: Cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Hội đồng xét xử xét thấy cần:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đồng đã bị hỏng; 01 (Một) thanh kiếm bằng kim loại; kích thước dài khoảng 60cm. Vì không có giá trị sử dụng.

Tuyên trả lại cho bị cáo 01 (Một) chiếc máy ép bằng kim loại, màu đen, trên thân máy có chữ Century. Vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Truy thu số tiền 2.000.000 đồng mà bị cáo Hoàng Thị H, thu lời bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Thị H phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015; Xử phạt bị cáo Hoàng Thị H 16 (Mười sáu) năm tù giam, thời hạn tù được tính từ ngày 15 tháng 3 năm 2021. Phạt tiền bị cáo Hoàng Thị H 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đồng đã bị hỏng; 01 (Một) thanh kiếm bằng kim loại; kcis thước dài khoảng 60cm.

Tuyên trả lại cho bị cáo 01(Một) chiếc máy ép bằng kim loại, màu đen, trên thân máy có chữ Century. Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Chi tiết vật chứng được nêu trong Biên bản giao nhận vật chứng số 46/21 ngày 14/5/2021, giữa phòng PC04 Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

3. Truy thu số tiền 2.000.000 đồng mà bị cáo Hoàng Thị H, thu lời bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy, để sung quỹ Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 BLTTHS năm 2015; Nghị Quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Thị H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đã báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND-CC, VKSND-CC;
- VKS và CA tỉnh Nam Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Vũ Hà Nam

